

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Các hạng mục cung cấp	Đúng các nội dung theo Mẫu số 01A, chương IV, E-HSMT	Không đúng hoặc không đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 01A, chương IV, E-HSMT
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật, nguyên liệu và kỹ thuật sản xuất theo quy định tại Chương V- E-HSMT	Đáp ứng đầy đủ các tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT	Không đáp ứng đầy đủ các tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 1.2 Chương V của E-HSMT
3	Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 40 ngày	> 40 ngày
4	Thuyết minh phương án tổ chức sản xuất, biện pháp triển khai gồm các nội dung chính sau: - Biện pháp lấy số đo tại nơi làm việc của từng nhân sự. - Thuyết minh Giải pháp về kỹ thuật và biện pháp tổ chức sản xuất. - Cung cấp, vận chuyển và bàn giao hàng hóa. - Biện pháp đảm bảo chất lượng triển khai hợp đồng. - Kế hoạch kiểm tra và nghiệm thu. - Kế hoạch bảo hành sản phẩm, sửa chữa, thay thế	Có văn bản trình bày, thuyết minh phương án, biện pháp đầy đủ, hợp lý và hiệu quả; kế hoạch phù hợp và logic với thời gian thực hiện hợp đồng; giải pháp đảm bảo chất lượng hợp đồng.	Không có văn bản trình bày, thuyết minh phương án. <i>Hoặc</i> Văn bản trình bày, thuyết minh phương án không hợp lý và hiệu quả, thiếu tính logic, không khả thi, không phù hợp với tiến độ thực hiện hợp đồng, không đảm bảo chất lượng triển khai.
5	- Nguyên liệu vãi sử dụng để sản xuất được phải kiểm định chất lượng của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước. - Nhà thầu cần chứng minh nguyên liệu sử dụng để sản xuất có nguồn gốc chính hãng, không phải nguyên liệu trôi nổi trên thị trường.	- Tất cả sản phẩm chào thầu phải có tài liệu về kết quả kiểm tra, thí nghiệm nguyên liệu vãi để sản xuất cho gói thầu này của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước - Có tài liệu chứng minh nguyên liệu sử dụng để sản xuất có nguồn gốc chính	Không đáp ứng yêu cầu hoặc đáp ứng nhưng không đầy đủ tại cột (3)

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	- Trong trường hợp cần thiết Bên mời thầu yêu cầu nhà thầu kiểm nghiệm sản phẩm mẫu (mẫu vải) để đối chiếu, so sánh với sản phẩm chào thầu của của E-HSDT và nhà thầu tự chi trả toàn bộ chi phí kiểm định. Nếu có sự sai khác được coi là hành vi gian lận trong đấu thầu.	hãng, không phải nguyên liệu trôi nổi trên thị trường. - Có cam kết về thực hiện kiểm nghiệm sản phẩm mẫu (mẫu vải) theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và nhà thầu tự chi trả toàn bộ chi phí kiểm định.	
6	Năng lực sản xuất kinh doanh	<p>- Nhà thầu phải có chứng nhận hệ thống quản lý về môi trường trong lĩnh vực may mặc ISO 14001:2015 còn hiệu lực (<i>Đối với nhà thầu thương mại cung cấp giấy chứng nhận của nhà sản xuất</i>).</p> <p>- Giấy chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng trong lĩnh vực may mặc ISO 9001:2015 còn hiệu lực (<i>Đối với nhà thầu thương mại cung cấp giấy chứng nhận của nhà sản xuất</i>).</p> <p>Giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp lĩnh vực may mặc ISO 45001:2018 còn hiệu lực (<i>Đối với nhà thầu thương mại cung cấp giấy chứng nhận của nhà sản xuất</i>).</p> <p>- Các sản phẩm được chứng nhận: + Phù hợp với các yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01:2017/BCT và các văn bản liên quan đối với các sản phẩm dệt may (<i>Đối với nhà thầu thương mại cung cấp giấy chứng nhận của nhà sản xuất</i>)</p>	Không đáp ứng yêu cầu hoặc đáp ứng nhưng không đầy đủ tại cột (3)

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng nguyên tắc, hoặc tài liệu xác nhận cung cấp nguyên liệu với cơ sở sản xuất cung cấp nguồn hàng đảm bảo chất lượng, số lượng trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Yêu cầu về nhân sự thực hiện gói thầu: Tất cả Công nhân nhà thầu đề xuất phải có Chứng chỉ nghề may 	
7	<p>Cam kết của nhà thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cam kết về bảo hành: <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng. + Địa điểm bảo hành: tại địa chỉ đơn vị sử dụng. + Thời gian có mặt để đáp ứng yêu cầu về bảo hành: 08 giờ đồng hồ kể từ khi nhận được yêu cầu về bảo hành; thời gian hoàn thành trách nhiệm bảo hành của nhà thầu là 03 ngày. + Điều kiện bảo hành: vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hành, nếu chủ đầu tư phát hiện hàng hóa bàn giao có khiếm khuyết hoặc sai sót không phải nguyên nhân do người sử dụng thì nhà thầu bằng chi phí của mình phải khắc phục hoặc thay thế sản phẩm mới hoàn chỉnh cho chủ đầu tư. - Cam kết tuân thủ đề xuất kỹ thuật và kế hoạch cung cấp hàng hóa: trong đó cam kết tuân thủ kỹ thuật sản xuất, quy cách sản phẩm, nguyên liệu vải và tiến độ thực hiện hợp đồng đã đề xuất tại E-HSMT 	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết về bảo hành đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Có cam kết về tuân thủ đề xuất kỹ thuật và kế hoạch cung cấp đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Có cam kết về chất lượng sản phẩm đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. 	Không đáp ứng yêu cầu hoặc đáp ứng nhưng không đầy đủ tại cột (3)

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
8	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng</p> <p><i>Đối với nhà thầu liên danh, nếu bất kỳ thành viên nào trong liên danh bị đánh giá là có vi phạm một trong các nội dung về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ của Chính phủ của Chính phủ thì liên danh sẽ bị đánh giá là có vi phạm</i></p>	<p>- Nhà thầu có cam kết và không vi phạm một trong các nội dung về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ</p>	<p>- Nhà thầu không có cam kết không vi phạm hoặc bị kết luận có vi phạm một trong các nội dung về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản Khoản 1, Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ</p>
	Đánh giá	Đạt: Đạt được tất cả nội dung trên	Không đạt: Không đạt bất kỳ 01 trong các nội dung nào nêu trên